

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST

Ngày: 16-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mận.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cường và ông Phan Sỹ Phác.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981, tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Thôn 11B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông: Nguyễn Hữu L, sinh năm 1957 và bà: Phạm Thị P, sinh năm: 1960; vợ là Trương Thiên T, sinh năm 1982 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại – Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Công H, sinh năm 1973, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn 11B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Nguyễn Công K (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1945; có vợ là Đặng Thị L, sinh năm 1975 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2018 đến ngày 12/01/2018 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại – có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988, tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Thôn 11B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 06/12; con ông: Nguyễn

Hữu L, sinh năm 1957 và bà: Phạm Thị P, sinh năm: 1960; vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1986 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2018 đến ngày 12/01/2018 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn 11B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/01/2018, Nguyễn Công H gọi điện thoại rủ Nguyễn Hữu H đến khu vực biên giới giữa Việt Nam và Vương quốc Campuchia để lấy hàng thì Nguyễn Hữu H đồng ý. Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô biển số 48E1-119.57 chở Nguyễn Công H đến khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia thì cất xe mô tô tại rẫy cà phê của người dân rồi đi bộ qua bên kia suối Đắk Đam thuộc lãnh thổ Vương quốc Campuchia để tìm người giao hàng nhưng không gặp ai nên cả hai lội quay về bờ suối bên phía lãnh thổ Việt Nam thì gặp 01 đối tượng người Campuchia (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Đối tượng này chỉ vị trí để 01 bao xác rắn và 01 thùng cát tông ở sát bờ suối bên phía lãnh thổ Việt Nam cho Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H rồi bỏ về phía Campuchia. Khi Nguyễn Công H vác bao xác rắn, Nguyễn Hữu H vác thùng cát tông đi về phía cất giấu xe mô tô thì Nguyễn Công H phát hiện bên trong bao xác rắn là pháo nên nói cho Nguyễn Hữu H biết hàng đang vác trên người là pháo rồi cả hai tiếp tục vác số pháo trên đi vào lãnh thổ Việt Nam. Khi đến đồi đá thuộc khu vực mốc 49 (2) tọa độ (80016-78852) thuộc thôn 12, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị tổ tuần tra của đồn biên phòng Đ phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật gồm: 20 hộp pháo nhãn hiệu Super thunder clap rocket trọng lượng 14,1kg; 10 hộp pháo nhãn hiệu AA8 – K1000 trọng lượng 10,3kg; 15 hộp pháo nhãn hiệu TN Seppubu trọng lượng là 16,4kg; 20 bịch pháo không nhãn hiệu trọng lượng 07kg; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại cảm ứng vivo màu trắng đã qua sử dụng.

Ngày 09/01/2018, Đồn biên phòng Đắk Lao đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án, vật chứng và Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để điều tra theo thẩm quyền.

Đến 16 giờ 45 phút ngày 09/01/2018, Nguyễn Hữu T đến Công an huyện Đắk Mil để đầu thú, giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và khai nhận: Ngày 03/01/2018, khi đi chơi tại khu vực biên giới giữa Việt Nam và

Vương quốc Campuchia gần Đồn biên phòng Đ, huyện Đ, Nguyễn Hữu T gặp đối tượng tên Th (theo lời khai là người quốc tịch Campuchia, nhưng không rõ nhân thân lai lịch). Qua nói chuyện biết được tại nước Campuchia có bán các loại pháo nên T nảy sinh ý định mua pháo về đốt trong dịp tết nguyên đán sắp tới. Sau đó, Nguyễn Hữu T đưa cho đối tượng Th số tiền là 3.500.000đồng để nhờ mua pháo thì được Th đồng ý. Ngày 05/01/2018, đối tượng tên Th gọi điện thoại thông báo cho Nguyễn Hữu T biết đã mua được pháo đồng thời hẹn ngày 07/01/2018 sẽ giao pháo cho Nguyễn Hữu T tại khu vực suối Đắc Đam thuộc lãnh thổ Việt Nam sát tuyến biên giới Việt Nam – Campuchia nhưng do bận công việc nên Nguyễn Hữu T gọi điện thoại nhờ Nguyễn Công H đến khu vực suối Đắc Đam để nhận hàng nhưng không nói rõ là nhận pháo thì được Nguyễn Công H đồng ý.

Tại bản kết luận giám định số: 487/C54B ngày 10/01/2018 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục cảnh sát Bộ công an kết luận:

- 10 (mười) hộp hình chữ nhật, kích thước 22cm x 22cm x 7cm bọc giấy đỏ ghi chữ AA8-K1000, bên trong gồm các vật hình trụ tròn màu đỏ dài 3cm, đường kính 0,7cm liên kết thành tràng (ký hiệu thùng số 1) gửi giám định đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 10,3kg.

- 20 (hai mươi) túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2cm và 2,7cm (ký hiệu thùng số 2) gửi giám định đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 6,9kg.

- 20 (hai mươi) hộp chữ nhật kích thước 38cm x 13,5cm x 5,5cm, bên trong có các vật trụ tròn màu xám đường kính 1,2cm, dài 8,8cm gắn trên 01 đầu của que gỗ (dạng chân nhang) màu đỏ (ký hiệu thùng số 3) gửi giám định đều là pháo rít. Tổng khối lượng là 13,3kg.

- 15 (mười lăm) vật hình hộp chữ nhật kích thước 11,5cm x 11,5cm x 14,5cm, mỗi hộp gồm 16 ống trụ hình tròn đường kính 3cm, dài 14,5cm (ký hiệu thùng số 4) gửi giám định đều là pháo hoa. Tổng khối lượng là 16,6kg.

Bản cáo trạng số: 14/CTr – VKS ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm

hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ gồm: 20 hộp pháo nhãn hiệu Super thunder clap rocket trọng lượng 14,1kg; 10 hộp pháo nhãn hiệu AA8 – K1000 trọng lượng 10,3kg; 15 hộp pháo nhãn hiệu TN Seppubu trọng lượng là 16,4kg; 20 bịch pháo không nhãn hiệu trọng lượng 07kg; Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại cảm ứng Vivo màu trắng đã qua sử dụng.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Khoảng 17 giờ 32 phút, ngày 07/01/2018, tại khu vực bờ suối Đắk Đam thuộc lãnh thổ Việt Nam giáp ranh biên giới giữa Việt Nam và Vương quốc Campuchia, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H đã có hành vi vận chuyển 47,1 kg pháo các loại, trong đó có pháo nổ là hàng cấm vận chuyển với khối lượng 17,2 kg và hàng kinh doanh có điều kiện là pháo rít có khối lượng là 13,3kg, pháo hoa có khối lượng là 16,6kg. Khi vận chuyển đến đồi đá khu vực mốc 49(2) tọa độ (80016-78852) thuộc thôn 12, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì bị tổ tuần tra của Đoàn biên phòng Đ phát hiện và bắt quả tang. Các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ pháo nổ là mặt hàng bị nhà nước cấm buôn bán, vận chuyển nhưng vì mục đích cá nhân, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện vận chuyển 17,2kg pháo nổ. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự; hướng dẫn tại Công văn số: 06/TANDTC-PC, ngày 19 tháng 01 năm 2017, Công văn số: 91/TANDTC-PC ngày 28 tháng 04 năm 2017 và Công văn số: 340/TANDTC-PC, ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao về việc xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ trong nội địa thì hành vi vận chuyển 17,2kg pháo nổ của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các T hợp sau đây, nếu không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”.

[3] Hành vi vận chuyển pháo nổ trong nội địa của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và

chế độ độc quyền trong việc quản lý pháo nổ của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương nhất là tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ là thời điểm các cơ quan Nhà nước và chính quyền địa phương đang đẩy mạnh tuyên truyền cấm vận chuyển, tàng trữ, đốt pháo trong dịp tết Nguyên đán, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý kịp thời để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Hữu T là người có vai trò chủ đạo, trực tiếp mua pháo nổ sau đó nhờ các bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H vận chuyển giúp, còn bị cáo Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H mặc dù biết hàng hóa mà bị cáo Nguyễn Hữu T nhờ vận chuyển là pháo nổ thuộc hàng cấm nhưng vẫn đồng ý vận chuyển nên các bị cáo có vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Nguyễn Hữu T trong việc phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Nguyễn Hữu T sau khi phạm tội đã đến Công an huyện Đắk Mil đầu thú. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả ba bị cáo, riêng bị cáo Nguyễn Hữu T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “đầu thú” quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này các bị cáo chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, do đó không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng chế định án treo, dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh cho thấy các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hữu H không có tài sản; các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy: 20 hộp pháo nhãn hiệu Super thunder clap rocket trọng lượng 14,1kg; 10 hộp pháo nhãn hiệu AA8 – K1000 trọng lượng 10,3kg; 15 hộp pháo nhãn hiệu TN Seppubu trọng lượng là 16,4kg; 20 bịch pháo không nhãn hiệu trọng lượng 07kg theo biên bản về việc tiêu hủy pháo ngày 30/01/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil là đúng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại cảm ứng Vivo màu trắng đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với sim điện thoại (không số số) do Nguyễn Hữu T sử dụng đến liên lạc với đối tượng tên Th hiện đã bị mất, nên không thu giữ được;

- Đối với xe mô tô biển số 48E1 – 119.57, do ông Nguyễn Hữu L không biết Nguyễn Hữu H mượn để sử dụng làm phương tiện trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên không tiến hành thu giữ.

[9] Trong vụ án này còn có một số vấn đề sau đây: Đối với đối tượng tên Th (theo lời khai mang quốc tịch Campuchia, là người đã mua pháo giúp Nguyễn Hữu T), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil sẽ tiếp tục tiến hành các biện pháp xác minh nhân thân, lai lịch, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với ông Nguyễn Hữu L cho Nguyễn Hữu H mượn xe mô tô biển số 48E1 – 119.57 nhưng không biết Nguyễn Hữu H sử dụng làm phương tiện trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H và Nguyễn Hữu H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông và gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Chấp nhận trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ gồm: 20 hộp pháo nhãn hiệu Super thunder clap rocket trọng lượng 14,1kg; 10 hộp pháo nhãn hiệu AA8 – K1000 trọng lượng 10,3kg; 15 hộp pháo nhãn hiệu TN Seppubu trọng lượng là 16,4kg; 20 bịch pháo không nhãn hiệu trọng lượng 07kg (theo Biên bản về việc tiêu hủy pháo ngày 30/01/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil);

2.2. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại cảm ứng Vivo màu trắng đã qua sử dụng do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (*Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Công H, Nguyễn Hữu H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thị Mận